

Tướng Trần Văn Cẩm và mặt trận Phú Yên

Vương Hồng Anh

Tướng Trần Văn Cẩm và mặt trận Phú Yên

Sau khi Việt Nam Cộng Hòa (VNCH) triệt thoái khỏi Cao Nguyên từ giữa tháng 3/1975, quân Bắc Việt gia tăng áp lực trên các tuyến phòng thủ của Sư Đoàn 22 Bộ Binh tại tỉnh Bình Định. Để bảo toàn lực lượng, Sư Đoàn 22 và các đơn vị đồn trú tại tỉnh Bình Định rút khỏi Qui Nhơn đầu tháng 4/1975. Bây giờ vùng trách nhiệm Quân Khu 2 chỉ còn 4 tỉnh duyên hải, đó là Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận và một số khu vực thuộc hai tỉnh Lâm Đồng và Tuyên Đức đang bị áp lực nặng của Cộng quân. Lúc ấy, các lực lượng trú phòng tại đây đã đang chuẩn bị triệt thoái.

Để chỉ huy lực lượng Quân Đoàn 2 tại mặt trận Phú Yên, Thiếu Tướng Phạm Văn Phú (Tư Lệnh Quân Đoàn 2/Quân Khu 2) đã cho lập Bộ Tư Lệnh Tiền Phương Quân Đoàn 2 tại Tuy Hòa và cử Chuẩn Tướng Trần Văn Cẩm, Phụ Tá Hành Quân, trực tiếp chỉ huy. Bộ chỉ huy này hình thành từ giữa tháng 3/1975 ngay sau khi Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn 2 rút khỏi Pleiku. Trước khi làm phụ tá cho Thiếu Tướng Phú, tướng Cẩm là tham mưu trưởng Quân Đoàn 2 thời kỳ Tướng Nguyễn Văn Toàn làm Tư Lệnh.

Tướng Cẩm nguyên là sĩ quan Pháo Binh, từ năm 1966 đến 1969, đã từng là tham mưu trưởng ở Sư Đoàn 1 Bộ Binh. Ông được thăng cấp chuẩn tướng vào đầu tháng 11/1972 khi đang giữ chức tư lệnh Sư Đoàn 23 Bộ Binh. Một thời gian ngắn sau, tướng Cẩm được điều động về Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn 2 để đảm trách chức vụ tham mưu trưởng mà lúc đó vị tư lệnh quân đoàn là Thiếu Tướng Nguyễn Văn Toàn (sau này được thăng trung tướng vào tháng 4/1974). Tháng 11/1974, khi Thiếu Tướng Phú thay thế Trung Tướng Toàn thì tướng Cẩm được bổ nhiệm chức Phụ Tá Tư Lệnh Quân Đoàn.

Theo tài liệu của Phòng 3/Bộ Tổng Tham Mưu được Đại tướng Cao Văn Viên ghi lại trong hồi ký, lực lượng phòng thủ thị xã Tuy Hòa vào cuối tháng 3/1975 chỉ có các tiểu đoàn Địa Phương Quân của Tiểu Khu Phú Yên, và vùng phụ cận chỉ còn một tiểu đoàn Biệt Động Quân, một trong những đơn vị đã có công lớn trong việc khai thông lộ trình trong cuộc rút quân của Quân Đoàn 2 trên Liên Tỉnh Lộ 7B và hương lộ 436. Các đơn vị còn lại của Quân Đoàn 2 từ Kontum và Pleiku rút về được đưa vào Nha Trang theo kế hoạch tái phối trí của Bộ Tổng Tham Mưu như sau:

Binh sĩ thuộc Sư Đoàn 23 Bộ Binh được tái tập trung tại Động Ba Thìn cách

Cam Ranh 10 km về hướng Bắc. Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn 23 Bộ Binh có nhiệm vụ tổ chức lại đội ngũ các đơn vị trực thuộc. Lực lượng Địa Phương Quân và Nghĩa Quân cơ hữu của các tiểu khu Pleiku, Kontum, Darlac đều tập trung về hết Trung Tâm Huấn Luyện Lam Sơn để tái huấn luyện và làm lực lượng bổ sung và cung cấp nhân lực.

Các liên đoàn Biệt Động Quân và các tiểu đoàn Pháo Binh được tập trung về trung tâm huấn luyện của mỗi binh chủng tại Dục Mỹ, cách Nha Trang khoảng 35 km. Các đơn vị Thiết Giáp được chuyển về tập trung tại trường Thiết Giáp ở Long Thành, Biên Hòa. Tính đến cuối tháng 3/1975, cuộc tái phối trí đã tiến hành nhanh chóng, Sư Đoàn 23 Bộ Binh hoàn tất được một trung đoàn đầy đủ, Biệt Động Quân tái tổ chức được 2 tiểu đoàn. Pháo Binh có 2 pháo đội 105 ly được huấn luyện và nhận súng mới.

Tướng Cẩm Và Mặt Trận Phú Yên

Cùng lúc Sư Đoàn 3 Cộng Sản Bắc Việt (CSBV) tấn công Qui Nhơn và vùng phụ cận thì tại tỉnh Phú Yên, từ ngày 1 tháng 4/1975, Sư Đoàn 320 CSBV tấn công vào các quận của tỉnh Phú Yên và một số vị trí gần thị xã Tuy Hòa. Gần 7 giờ sáng, Cộng quân pháo kích vào thị xã, một số doanh trại trong đó Bộ Chỉ Huy Tiểu Khu Phú Yên là mục tiêu chính của pháo Cộng quân.

Bảy giờ sáng cùng ngày, Chuẩn Tướng Trần Văn Cẩm, Chỉ Huy Trưởng Bộ Tư Lệnh Tiền Phương của Quân Đoàn 2 tại Tuy Hòa, đã gọi máy báo cáo tình hình cho Thiếu Tướng Phạm Văn Phú ở Nha Trang. Theo tường trình của Tướng Cẩm, Cộng quân pháo kích rất dữ dội, và bắt đầu tấn công cả mặt vào thị xã. Doanh trại của bộ chỉ huy Tiểu Khu Phú Yên (cũng là nơi trú đóng của bộ Tư Lệnh Tiền Phương Quân Đoàn 2) đã bị pháo kích nặng.

Sau lần gọi này, Tướng Trần Văn Cẩm không còn liên lạc với Thiếu Tướng Phú. Theo lời một số sĩ quan của Quân Đoàn 2 có mặt tại Tuy Hòa lúc Cộng quân tấn công, sau khi báo cáo tình hình cho Tướng Phú, Tướng Cẩm cho lệnh rút ban tham mưu của ông ra khỏi doanh trại tiểu khu, và ông đã sử dụng tàn số không-lực liên lạc với Không Quân để yêu cầu cho trực thăng đến bốc ban tham mưu của ông, nhưng mọi sự liên lạc không có kết quả, sau đó ông đã bị Cộng quân bắt cùng với một số sĩ quan tham mưu.

Về tình hình Bộ Chỉ Huy Tiểu Khu Phú Yên và lực lượng Địa Phương Quân của tỉnh này, theo lời Đại Tướng Cao Văn Viên, một số tiểu đoàn Địa Phương Quân của tỉnh này đã phải bỏ phòng tuyến tìm cách vào Nha Trang. Vị sĩ quan tiểu khu trưởng và kiêm tỉnh trưởng Phú Yên (một trung tá Biệt Động Quân nhận chức ngày 29 tháng 3/1975) được báo cáo là bị thương và mất tích. Chỉ có một số đại đội do các sĩ quan trẻ chỉ huy đã tiếp tục chiến đấu với Cộng quân suốt cả ngày 1 tháng 4/1975 và sau đó gần hết đạn đã phải rút khỏi vị trí phòng thủ để bảo toàn lực lượng. Họ đã bị Cộng quân bắt sau khi phân tán mỏng để tìm đường vào địa phận tỉnh Khánh Hòa. Về phía Cộng quân, ngay trong ngày 1 tháng 4/1975 đã có một số bộ phận lọt vào Tuy Hòa và rạng sáng ngày 2 tháng 4/1975, toàn thị xã này đã lọt vào tay Cộng quân.

Tại phòng tuyến Đèo Cả, cách Tuy Hòa khoảng 40 km về phía Nam, một tiểu đoàn Biệt Động Quân bị một trung đoàn Bắc Việt tấn công. Tiểu đoàn này đã

chống trả quyết liệt và đẩy lùi được nhiều đợt xung phong của Cộng quân. Đến nửa đêm ngày 1 rạng ngày 2 tháng 4/1975, tiểu đoàn Biệt động quân đã phải rút khỏi phòng tuyến tiến về hướng Nha Trang. Bấy giờ sáng ngày 2 tháng 4/1975, Bộ Tổng Tham Mưu Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa được báo cáo là quân Bắc Việt đã chiếm tỉnh Phú Yên. Cùng với thời gian Cộng quân tấn công vào Bình Định và Phú Yên, Cộng quân tung Sư Đoàn 7 tạo áp lực tại tỉnh Tuyên Đức. Tỉnh trưởng kiêm tiểu khu trưởng tỉnh này được lệnh rút quân về hết Nha Trang. Các trường quân sự tại Đà Lạt cũng được lệnh rút khỏi Đà Lạt vào những ngày cuối tháng 3/1975.

Tính đến sáng ngày 2 tháng 4/1975, khu vực trách nhiệm của Quân Khu 2 chỉ còn lại một phần tỉnh Khánh Hòa, tỉnh Ninh Thuận và Bình Thuận (trước ngày quân Bắc Việt tấn công vào Ban Mê Thuột, 10 tháng 3/1975, thì quân khu này có 12 tỉnh). Về quân số, ngoài Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù đang bảo vệ phòng tuyến Khánh Dương, chỉ còn một trung đoàn Bộ Binh và 2 tiểu đoàn Biệt Động Quân. Tuy nhiên, 2 liên đoàn Địa Phương Quân của hai tiểu khu Ninh Thuận và Bình Thuận cùng một số đại đội biệt lập còn khả năng tham chiến.

Trận Chiến ở Khánh Dương

Trong hai ngày 1 và 2 tháng 4/1975, nhiều vị trí phòng thủ của các đơn vị Quân Lực VNCH tại Khánh Hòa bị tấn công. Tại Khánh Dương, Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù do Trung Tá Lê Văn Phát chỉ huy đã kịch chiến với 4 trung đoàn (thuộc hai sư đoàn khác nhau) Cộng quân. Lực lượng của lữ đoàn này gồm có một tiểu đoàn Pháo Binh và 3 tiểu đoàn bộ-chiến Dù đã giao tranh quyết liệt với các đơn vị thuộc Sư Đoàn F-10 và F-320 Bắc Việt. Các tiểu đoàn Nhảy Dù đã chống trả dữ dội và bất chấp đạn pháo binh của Cộng quân bắn khá chính xác. Nhiều vị trí mất rồi được chiếm lại, rồi lại bị mất, nhiều lần như vậy nhưng các tiểu đoàn thuộc Lữ đoàn 3 Dù vẫn cố giữ vững vị trí chiến đấu.

Cũng cần ghi nhận rằng đã có nhiều tài liệu và hồi ký viết về cuộc chiến đấu của Lữ đoàn 3 Nhảy Dù, tuy nhiên những ghi nhận về diễn tiến thời gian có nhiều điểm khác nhau: Tài liệu của Phòng 3 Bộ Tổng Tham Mưu ghi rằng Lữ đoàn 3 Nhảy Dù rút khỏi Khánh Dương vào ngày 2 tháng 4/1975. Trong khi đó, một tài liệu ghi lại theo trí nhớ của Trung Tá Lê Văn Phát, Lữ Đoàn Trưởng Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù, viết rằng cuối tháng 3/1975, Lữ đoàn 3 Nhảy Dù đã mở đường máu về Phan Rang. Ngược lại, nhật ký của Thiếu Tá Phạm Huấn, sĩ quan báo chí của tướng Phú, ghi rõ từng giờ, từng ngày tình hình chiến sự tại Khánh Dương, thì đã ghi lại như sau: đến 2 giờ 10 phút chiều ngày 1/4/1975, Tướng Phú liên lạc lần cuối với Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù.

Theo nhật ký của Thiếu Tá Phạm Huấn, sĩ quan, trong tình hình sôi động và trước áp lực nặng của Cộng quân, vào lúc 8 giờ 10 phút ngày 1 tháng 4/1975, Trung Tá Phát trình với Thiếu Tướng Phú là nếu không có tăng viện và không được cấp phát thêm hỏa tiễn TOW chống chiến xa thì tuyến Khánh Dương sẽ bị Cộng quân tràn ngập. Tướng Phú yêu cầu Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù cố gắng để chờ quân của Sư Đoàn 22 Bộ Binh từ Qui Nhơn rút vào cùng với một trung đoàn của Sư Đoàn 23 Bộ Binh được tái chỉnh trang. Đến 2 giờ 10 chiều ngày 1 tháng 4/1975, khi đang bay trên không phận Khánh Dương thì Tướng Phú chỉ liên lạc được với một sĩ quan của Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù. Tướng Phú được

báo vẫn tất là Cộng quân đã tràn ngập nhiều vị trí của các đơn vị Nhảy Dù, tuyến phòng thủ đã bị cắt nhỏ. Sau đó phía dưới đất tất máy.

Vương Hồng Anh

Nguồn: http://www.banvanghe.com/D_1-2_2-59_4-1389/tuong-tran-van-cam-va-mat-tran-phu-yen-vuong-hong-anh.html

www.vietnamvanhien.net